

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22/01/2021

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Niềm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Út.

2. Ông Lê Văn Qui

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã L A, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Chị Phạm Thị C, sinh năm 1985 (Có mặt).

ĐKTT: Ấp 5, xã L A, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh với chị C được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L A, huyện L (nay là thị xã L), tỉnh Hậu Giang vào ngày 14/01/2015. Hôn nhân của anh chị là tự nguyện.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng đầu năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mặc dù đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả, nên vợ chồng ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn như lúc đầu, không có sự quan tâm lẫn nhau, nên yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị C.

Về con chung: Anh và chị Phạm Thị C có 01 con chung, tên Nguyễn Phú T (giới tính: Nam), sinh ngày 10/6/2015. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị C cấp dưỡng.

Về nợ chung không có; tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Phạm Thị C trình bày: Chị thống nhất thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản và nợ như anh H trình bày là đúng. Chị thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nên đồng ý ly hôn với anh H.

Về con chung từ lúc ly thân đến nay con sống với chị, nên khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung không có; tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 73, 72, 234.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho anh H với chị C được ly hôn. Về con chung cần tiếp tục giao cháu Nguyễn Phú T (giới tính: nam), sinh ngày 10/6/2015 cho chị C nuôi dưỡng. Chị C chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên chưa xem xét.

Về nợ chung các đương sự xác định không có, tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại Tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của anh Nguyễn Văn H, chị Phạm Thị C tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L A, huyện L (nay là thị xã L), tỉnh Hậu Giang vào ngày 14/01/2015, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi cưới, anh chị sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân cho đến nay, anh H yêu cầu được ly hôn với chị C, chị C cũng đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H với chị C đã trầm trọng, thời gian ly thân cũng hơn nửa năm, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng hòa giải, động viên anh chị hàn gắn nhưng bất thành. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận cho anh H với chị C được thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh H và chị C đều yêu cầu được nuôi con chung là Nguyễn Phú T (giới tính: nam), sinh ngày 10/6/2015, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về điều kiện nuôi con: Tại biên bản xác minh ngày 03/12/2020 thì chính quyền địa phương nơi anh H cư trú xác định anh H làm ruộng với diện tích khoảng 02 công và nghề cưa cây mướn.

Đối với chị C cung cấp cho Tòa án: Đơn xin xác nhận ngày 07/12/2020, có xác nhận của trưởng ấp 2, xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang với nội dung chị C có 3.000m² đất trồng lúa và 300m² đất thổ cư, thu nhập ổn định 4.500.000đồng/tháng.

Xét các tài liệu do nguyên đơn và bị đơn cung cấp đều có xác nhận của chính quyền địa phương nơi sinh sống hiện tại của anh chị.

Tuy nhiên, cả anh H chị C đều xác định thời gian khi ly thân thì cháu T do chị C trực tiếp nuôi dưỡng, thỉnh thoảng anh H rước cháu về chăm sóc. Xét thấy, hiện tại cháu T mới hơn 05 tuổi, phần lớn thời gian do chị C chăm sóc, nếu giao cháu T cho anh H nuôi tức là phải thay đổi hoàn toàn về điều kiện, hoàn cảnh và môi trường sống. Như vậy, sẽ gây xáo trộn về tâm lý, ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển về thể chất cũng như tinh thần của trẻ chưa thành niên. Do đó, để đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, cũng như tâm sinh lý, tránh xáo trộn cuộc sống bình thường của con chưa thành niên, nên cần thiết giao cháu T cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng và dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh H là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị C chưa có yêu cầu nên anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về nợ chung: Các đương sự đều xác định không có; tài sản chung tự thỏa thuận nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Văn H phải nộp án phí theo quy định pháp luật là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H với chị Phạm Thị C thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phú T (giới tính: nam), sinh ngày 10/6/2015.

Do chị C chưa yêu cầu nên anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Chị C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn H, chị Phạm Thị C xác định không có, nên không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Văn H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo lai thu số 0005055 phiếu lập ngày 15 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã L A, thị xã L, tỉnh Hậu Giang;
- Lưu.

Trần Ngọc Niềm